

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày 22 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân:

- Bà Phan Thị Sơn
- Ông Nguyễn Thế Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐ-TA ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Ngọc H, tên gọi khác: Không; sinh năm 1992 tại tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: Khu phố V, phường X, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn L, sinh năm 1968 và bà Trần Thị M, sinh năm 1972; có chồng là Nguyễn Chí Th, sinh năm 1986 và 01 con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 14/10/2022 (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Vương Tấn T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố N, phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Huỳnh Phi K, sinh năm 1996

Địa chỉ: Khu phố P H, phường X, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu phố P L, phường X, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Ngọc H là người không có việc làm ổn định, để có tiền tiêu xài cá nhân, H nảy sinh ý định lên mạng xã hội tìm người làm giả căn cước công dân và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Khoảng tháng 7/2022, H liên hệ với tài khoản Zalo “Lê Minh Đ” để thuê Đ làm 01 “Căn cước công dân” số 091192009834, mang tên Đặng Ngọc Hoàng Lan và 01 “Căn cước công dân” số 052192059826, mang tên Huỳnh Hoàng Lan với giá 1.500.000 đồng/01 căn cước.

Ngày 01/08/2022, H đã sử dụng căn cước công dân mang tên Đặng Ngọc Hoàng Lan ký kết hợp đồng thuê xe ô tô BKS: 72A.314.87 của ông Huỳnh Phi K, mục đích thuê làm phương tiện đi lại, thời hạn thuê từ ngày 02/08/2022 đến khi trả xe. Ngày 20/09/2022, H đưa xe ô tô BKS: 72A.314.87 đến tiệm cầm đồ “Việt” của ông Vương Tấn T ở khu phố N, phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để cầm. H lên mạng in một cuốn sổ hộ khẩu số 020315268 rồi tự điền thông tin của Huỳnh Phi K, của Huỳnh Hoàng Lan có quan hệ nhân thân là con của chủ hộ Huỳnh Văn Bá. H cho ông T biết K đi nước ngoài làm ăn, giao xe cho Huỳnh Hoàng Lan, tức H sử dụng nên ông T đồng ý cầm xe ô tô BKS: 72A.314.87 với số tiền 120.000.000 đồng. Số tiền này H sử dụng tiêu xài cá nhân.

Về phía anh K, quá trình quản lý định vị của xe cho thuê, K phát hiện xe nằm một chỗ nhiều ngày nên đến kiểm tra thì được biết H đưa xe đi cầm tại tiệm cầm đồ của ông T nên yêu cầu H lấy xe trả về cho K. H và K thỏa thuận thời hạn trả lại xe là ngày 15/10/2022.

Do không có tiền để chuộc xe và tiêu xài cá nhân nên ngày 12/10/2022, H tiếp tục liên hệ với “Lê Minh Đ” đặt làm 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa 447, tờ bản đồ số 67, địa chỉ tại phường X, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đứng tên Đặng Ngọc H với giá 9.000.000đ (chín triệu đồng). Ngày 13/12/2022, Sau khi nhận được Giấy chứng nhận giả số CS 593107, H liên hệ với ông Nguyễn Văn D ở khu phố Phước Lập, phường X, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để cầm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này vay số tiền 300.000.000 đồng trong thời hạn 03 tháng. H dẫn vợ chồng ông D đến xem vị trí đất là nơi H đang thuê nhà ở của bà Hoàng Thị S tại khu phố V, phường X, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và cho vợ chồng ông D xem sổ đỏ. Để đảm bảo cho khoản vay 300.000.000 đồng, ông D yêu cầu H làm Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất có thời hạn, H đồng ý. Khoảng 11 giờ ngày 14/10/2022, H cùng vợ chồng ông D đến Văn phòng công chứng Phú Mỹ để Công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì bị nhân viên của Văn phòng công chứng Phú Mỹ phát hiện Giấy chứng nhận quyền

sử dụng đất số CS 593107 là giả nên báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 138 ngày 21/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tiến hành giám định đối với: “01 (một) “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số CS 593107 mang tên Đặng Ngọc H, đề ngày 31/03/2022 (ký hiệu A)”, kết luận:

“1. Phôi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cần giám định ký hiệu A là phôi giả. Phôi được làm giả bằng phương pháp in phun màu.

2. Chữ ký mang tên Đặng Ngọc Phúc trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký mang tên Đặng Ngọc Phúc trên mẫu so sánh ký hiệu M2 không phải do cùng một người ký ra.

3. Hình dấu Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh BR-VT trên mẫu cần giám định ký hiệu A không phải do con dấu Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh BR-VT có hình dấu mẫu trên mẫu so sánh ký hiệu M2 đóng ra. Hình dấu được làm giả bằng phương pháp in phun màu.”

Tại bản Kết luận giám định số 149/KL ngày 23/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tiến hành giám định đối với: “- 01 (một) “Căn cước công dân” số 091192009834, mang tên Đặng Ngọc Hoàng Lan, đề ngày 15/8/2018 (ký hiệu A1); - 01 (một) “Căn cước công dân” số 052192059826, mang tên Huỳnh Hoàng Lan, đề ngày 10/9/2018 (ký hiệu A2)”, kết luận: “Căn cước công dân cần giám định ký hiệu A1, A2 là giả.”

Về vật chứng:

Đối với 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa 447, tờ bản đồ số 67, địa chỉ tại phường X, thị xã Phú Mỹ, tỉnh BR-VT mang tên Đặng Ngọc H; 01 (một) “Căn cước công dân” số 091192009834 mang tên Đặng Ngọc Hoàng Lan; 01 (một) “Căn cước công dân” số 052192059826 mang tên Huỳnh Hoàng Lan và 01 (một) bản phô tô sổ hộ khẩu số 020315268, chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) xe ô tô BKS: 72A.314.87 là tài sản hợp pháp của ông Huỳnh Phi K nên ngày 06/03/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 20/QĐ, trả lại tài sản này cho anh K.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Vương Tấn T không yêu cầu Đặng Ngọc H trả lại số tiền đã chiếm đoạt là 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng) nên không xem xét giải quyết; ông Nguyễn Văn D chưa giao số tiền 300.000.000 đồng cho Đặng Ngọc H nên không yêu cầu bồi thường; ông Huỳnh Phi K đã nhận lại tài sản và nhận đủ số tiền cho H thuê xe nên không yêu cầu bồi thường.

Đối với việc H sử dụng 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả mang tên Đặng Ngọc H cầm cố để

vay số tiền 300.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn D trong thời hạn 03 tháng, đây là giao dịch dân sự giữa H và ông D, ông D và H chưa giao kết hợp đồng nên chưa phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

Đối với việc H sử dụng 01 (một) bản phô tô sổ hộ khẩu số 020315268, do không tiến hành giám định được nên không có căn cứ để xử lý đối với hành vi của này của H.

Đối với đối tượng có tài khoản Zalo “Lê Minh Đ” làm giả căn cước công dân giả và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả cho Đặng Ngọc H: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Mỹ tiếp tục xác minh nhân thân, lai lịch và hành vi phạm tội, khi có kết quả sẽ xử lý trong vụ án khác.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS-PM ngày 03/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Đặng Ngọc H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm b, d Khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố Đặng Ngọc H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 174; điểm b, d Khoản 2 Điều 341; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc H mức án từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Vương Tấn T không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 120.000.000 đồng nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về bản luận tội của Kiểm sát viên;

Bị cáo Đặng Ngọc H nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng

Hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của Đặng Ngọc H phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận:

Ngày 20/09/2022 tại tiệm cầm đồ “Việt” của ông Vương Tấn T thuộc khu phố Ngọc Hà, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Đặng Ngọc H đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối bằng hình thức sử dụng 01 “Căn cước công dân” giả số 091192009834, mang tên Đặng Ngọc Hoàng Lan, 01 “Căn cước công dân” giả số 052192059826 mang tên Huỳnh Hoàng Lan và 01 bản photo sổ hộ khẩu số 020315268 nhằm mục đích để ông Vương Tấn T tin tưởng sau đó cho H cầm chiếc xe ô tô BKS: 72A.314.87 với số tiền 120.000.000 đồng, rồi chiếm đoạt số tiền này của ông T.

Ngày 14/12/2022, tại Văn phòng công chứng Phú Mỹ thuộc phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Đặng Ngọc H tiếp tục có hành vi sử dụng 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 593107 giả mang tên Đặng Ngọc H nhằm mục đích để ông Nguyễn Văn D tin tưởng cho vay số tiền 300.000.000 đồng nhưng chưa vay được tiền thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ bắt quả tang.

Do đó, Hành vi của Đặng Ngọc H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm b, d Khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại ông Vương Tấn T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3.3]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4]. Về mức hình phạt: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, ý thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, đối với bị cáo cần có mức hình

phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ để quyết định mức hình phạt phù hợp.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Vương Tấn T không yêu cầu Đặng Ngọc H bồi thường số tiền 120.000.000 đồng mà H đã chiếm đoạt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

[7]. Đối với việc H sử dụng 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả mang tên Đặng Ngọc H cầm cố để vay số tiền 300.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn D trong thời hạn 03 tháng, đây là giao dịch dân sự giữa H và ông D, ông D và H chưa giao kết hợp đồng nên chưa phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

Đối với việc H sử dụng 01 (một) bản phô tô sổ hộ khẩu số 020315268, do không tiến hành giám định được nên không có căn cứ để xử lý đối với hành vi của này của H.

Đối với đối tượng có tài khoản Zalo “Lê Minh Đ” (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người được H thuê làm căn cước công dân và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất giả, cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh khi đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo Đặng Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Đặng Ngọc H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”;

1. Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 174; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đặng Ngọc H 3 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm b, d Khoản 2 Điều 341; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đặng Ngọc H 03 (ba) năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đặng Ngọc H phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/10/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Vương Tấn T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Buộc Đặng Ngọc H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa

án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV06 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thu Hiền